**TUẦN 20**

**BÀI 11: TRÁI TIM YÊU THƯƠNG**

**Tiếng Việt**

**BÀI ĐỌC 3: NHỮNG HẠT GẠO ÂN TÌNH (2 tiết)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài (Cam - pu - chia, Pôn - pốt), các từ ngữ có âm, vần, thanh dễ lẫn. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ khoảng 85-90 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh.

- Hiểu nghĩa từ khó trong bài (tra sổ tay từ ngữ/từ điển). Hiểu ý nghĩa của bài: *Kể về những năm tháng bộ đội Việt Nam làm nhiệm vụ quốc tế giúp người dân Cam - pu - chia thoát khỏi thảm hoạ diệt chủng; tình cảm quý mến, tin tưởng của nhân dân Cam - pu - chia dành cho bộ đội Việt Nam*.

- Cảm nhận được nghĩa cử cao đẹp của bộ đội Việt Nam dành cho nhân dân Cam - pu - chia, tình cảm quý mến, tin tưởng của nhân dân Cam - pu - chia dành cho bộ đội Việt Nam; biết bày tỏ cảm nghĩ về một số chi tiết xúc động trong bài.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL giao tiếp hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm

- Phát triển NL tự chủ và tự học: Trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái: Trân trọng, tự hào về những đóng góp to lớn của bộ đội Việt Nam giúp đất nước và người dân Cam - pu - chia thoát khỏi thảm hoạ diệt chủng; về tình cảm tốt đẹp giữa bộ đội Việt Nam và nhân dân Cam - pu - chia.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Sổ tay từ ngữ/ từ điển Tiếng Việt; bài giảng điện tử powerpoint

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  \* Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, phấn khởi trước giờ học. | |
| - Cho HS nghe và hát theo bài hát “Chú bộ đội”. | - Cả lớp cùng vận động theo nhạc. |
| - GV dẫn dắt, giới thiệu bài “Những bài đọc ân tình”. | - HS nghe và ghi bài. |
| **2. Khám phá**  \* Mục tiêu:  - Đọc trôi chảy toàn bài. Ngắt nghỉ hơi đúng, đảm bảo tốc độ đọc.  - Giải nghĩa được những từ ngữ khó.  - Trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài và hiểu ý nghĩa bài đọc. | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng** | |
| - GV đọc mẫu toàn bài.  + Giọng xúc động, tha thiết: Bộ đội đừng về! Pôn Pốt sẽ giết hết dân mất! Bộ đội có đi, cho dân đi cùng với!  + Giọng vui, tình cảm: đoạn cuối | - HS lắng nghe, lưu ý cách đọc. |
| - GV chia đoạn: 2 đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu đến … như thế này.  + Đoạn 2: Còn lại. |  |
| - GV gọi HS đọc nối tiếp đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó (Cam - pu - chia, Pôn Pốt, làng mạc, nằm, mấy năm rồi, rách rưới, níu tay, một bữa no, nổi lên,…) | - HS đọc nối tiếp đoạn lần 1.  - HS đọc từ khó. |
| - Yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 và giải nghĩa từ ngữ (Hai Trí, chế độ diệt chủng Pôn Pốt, tiêu điều, đìu hiu, chén…). | - HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 2. |
| - Lưu ý HS cách ngắt nghỉ hơi câu dài:  + Bữa ấy,/ dân làng gom góp được ba chén gạo/ để nấu cơm đãi cả đơn vị.  + Nhìn những hạt gạo đã ngả màu,/ mốc thếch,/ ông Hai Trí khóng ao cầm được nước mắt. | - HS luyện đọc và lưu ý cách ngắt nghỉ |
| - Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2. | - HS luyện đọc trong nhóm. |
| - Thi đọc giữa các nhóm. | - Các nhóm thi đua. |
| - GV nhận xét các nhóm. |  |
| - Gọi 1 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài. | - Lớp đọc thầm, theo dõi. |
| **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu** | |
| - GV gọi 1 HS đọc hệ thống câu hỏi tìm hiểu bài. | - 1 HS đọc to, cả lớp cùng theo dõi. |
| - Tổ chức cho HS lập nhóm 4 để trả lời các câu hỏi 1, 2, 3, 4 (TG: 7 phút) | - HS lập nhóm 4 theo yêu cầu. |
| - Mời 4 nhóm báo cáo kết quả hoạt động, GV và cả lớp cùng theo dõi, góp ý bổ sung. | - 4 nhóm trưởng đại diện báo cáo |
| 1/ Đơn vị của ông Hai Trí hành quân sang nước bạn để làm gì? | … để giúp nhân dân Cam – pu – chia thoát khỏi chế độ diệt chủng Pôn Pốt. |
| 2/ Đơn vị chứng kiến cảnh người dân nước bạn sống như thế nào? | - Làng mạc bị đốt phá tiêu điều; người dân đói khổ, xơ xác, rách rưới. |
| 3/ Bộ đội Việt Nam đã làm gì để giúp những người dân mà họ đã gặp? | - Lấy lương khô cho ông lão nằm gục bên đường; lấy gạo và thực phẩm mà bộ đội mang theo để nấu 1 bữa no cho dân; pha trà, chia lương khô và bánh kẹo cho mọi người; cùng trò chuyện. |
| 4/ Tìm những chi tiết cho thấy người dân Cam – pu – chia rất tin tưởng và yêu quý bộ đội Việt Nam? | - Ông lão ăn ngon lành thanh lương khô và trò chuyện cùng bộ đội.  - Thấy bộ đội VN, hơn 200 người cả già, trẻ, trai, gái chạy ra đón, vừa khóc vừa níu tay  - Dân làng gom được 3 chén gạo để nấu cơm đãi đơn vị… |
| - GV chốt ý các câu trả lời. |  |
| - GV nêu câu hỏi:  5/ Những chi tiết, hình ảnh nào trong bài khiến em xúc động? Vì sao? | - HS suy nghĩ, nêu ý kiến cá nhân  + Em thích chi tiết hơn 200 người cả già trẻ trai gái chạy ra đón bộ đội VN ⭢ Người dân Cam – pu – chia rất tin tưởng, mừng rỡ trước sự xuất hiện của bộ đội VN.  + Em thích chi tiết dân làng gom góp 3 chén gạo để nấu cơm đãi cả đơn vị ⭢ Nhân dân Cam – pu – chia quý mến, đem những hạt gạo quý cuối cùng để nấu cơm cho bộ đội VN.  + Em thích chi tiết bộ đội VN lấy gạo và thực phẩm ra nấu 1 bữa no cho dân ⭢ Bộ đội VN yêu thương người dân Cam – pu – chia như đồng bào mình. |
| - GV khen ngợi các câu trả lời của HS. |  |
| - Qua bài đọc, em hiểu điều gì? | - HS phát biểu. |
| - GV chốt: Bài đọc cho thấy những đóng góp to lớn của bộ đội VN trong việc giúp đất nước và người dân Cam – pu – chia thoát khỏi thảm hoạ diệt chủng, đồng thời thể hiện tình cảm gắn bó giữa bộ đội VN và nhân dân Cam – pu – chia. | - HS nhắc lại nội dung bài. |
| **3. Luyện tập thực hành: Đọc nâng cao**  \* Mục tiêu: Biết đọc diễn cảm bài đọc, giọng đọc thong thả; đoạn cuối đọc với giọng trang trọng, thể hiện tình cảm ngưỡng mộ. | |
| - Gọi 1 HS đọc toàn bài. | - HS nghe, nêu lại giọng đọc. |
| - Hướng dẫn HS đọc đoạn “Bữa ấy… trở thành ngày hội”  + Tìm những từ ngữ cần nhấn giọng? | - HS tìm và nêu:  + gom góp, ngả màu, mốc thếch, ngay lập tức, một bữa no, của bao nhiêu… |
| - Cho HS luyện đọc diễn cảm trong nhóm 2. | - HS thực hiện. |
| - Gọi 3 HS thi đọc diễn cảm. | - Lớp nghe và chọn bạn đọc hay nhất. |
| - GV nhận xét, tuyên dương HS. |  |
| **4. Vận dụng**  \* Mục tiêu:  - HS nêu lại được nội dung, ý nghĩa của bài đock.  - Liên hệ về lòng yêu quý các chú bộ đội, tình hữu nghị giữa các đất nước. | |
| - Nêu lại nội dung bài đọc? | - 2 HS nêu lại. |
| - Em có cảm nhận gì sau khi học bài này? | - HS phát biểu: Tình đoàn kết, hữu nghị giữa 2 đất nước Việt Nam và Cam – pu – chia. |
| - GV cho HS xem 1 số hình ảnh, video sưu tầm về hoạt động của bộ đội Việt Nam trong hoạt động gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc. | - HS theo dõi. |
| - Dặn dò HS về nhà luyện đọc bài và trả lời các câu hỏi.  - Chuẩn bị bài sau: Con sóng lan xa  + Đọc trước bài, tìm từ ngữ khó, dự kiến cách chia đoạn. | - HS nghe và thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI VIẾT 3: LUYỆN TẬP VIẾT THƯ THĂM HỎI**

**(Thực hành viết) (1 tiết)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực đặc thù**

- Dựa trên dàn ý đã lập và kết quả luyện tập ở các tiết học trước, HS viết được bức thư thăm hỏi người thân (hoặc thầy cô, bạn bè, một người khác). Bức thư có cấu tạo hợp lí; chữ viết rõ ràng, đúng chính tả; câu văn đúng ngữ pháp.

- Thể hiện được tình cảm của bản thân dành cho người nhận thư qua cách sử dụng từ xưng hô, lời chào, lời chúc, lời hẹn…

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Phát triển NL giao tiếp: biết cách giao tiép qua bức thư.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (biết yêu thương, chia sẻ, động viên…) và đức tính khiêm tốn (nói về mình một cách đúng mực)

**II. Đồ dùng dạy học**

- SGK, vở viết, bảng phụ viết dàn ý của bài văn viết thư.

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  \* Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, phấn khởi trước giờ học. | |
| - GV cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” để nêu nhanh lại cấu tạo của bài văn viết thư. | - Mỗi HS được “truyền điện” nêu nhanh 1 phần của cấu tạo bài văn viết thư. |
| - GV tổng kết, khen ngợi HS.  - Giới thiệu bài mới. |  |
| **2. Luyện tập, thực hành**  \* Mục tiêu:  - HS viết được bức thư thăm hỏi người thân (hoặc thầy cô, bạn bè, một người khác..) đảm bảo cấu trúc.  - Câu văn đúng ngữ pháp, chữ viết rõ ràng.  - Thể hiện tình cảm của người viết với người nhận thư. | |
| \* Hoạt động 1: Chuẩn bị | |
| - GV gọi 2 HS nối tiếp nhau đọc đề bài và lưu ý. | - 2 HS đọc to, cả lớp đọc thầm theo. |
| - GV hỏi HS để giúp các em xác định đề bài  + Em định viết thư cho ai? | - HS nối tiếp trả lời:  + Em viết thư cho ông bà/ cô bác ở xa.  + Em viết thư cho bạn ở nơi khác mà em quen biết.  + Em viết thư cho bạn học cũ đã theo bố mẹ chuyển đến nơi khác  + Em viết thư cho một bạn có hoàn cảnh khó khăn  + Em viết thư cho chú bộ đội ở biên giới/ hải đảo.  …. |
| + Em viết thư cho người đó để làm gì? | + Để thăm hỏi hoặc để chia vui, chia buồn, làm quen… |
| - GV đưa bảng phụ ghi cấu tạo bài văn viết thư. Mời HS trình bày lại. | - 1 – 2 HS chỉ và nói theo sơ đồ. Cả lớp theo dõi. |
| - GV nhắc nhở HS cần gạch ra các ý chính của lá thư; sau khi viết xong cần đọc lại để bổ sung hoặc sửa lỗi (nếu có). | - HS nghe. |
| \* Hoạt động 2: Viết thư | |
| - GV yêu cầu HS viết bài vào vở. | - HS làm bài cá nhân.  + Đọc lại bài, sửa lỗi, hoàn thiện bài. |
| - GV theo dõi, hỗ trợ HS (nếu gặp khó khăn) |  |
| - Nhận xét chung về bài viết của HS. | - Lớp lắng nghe. |
| **3. Vận dụng**  \* Mục tiêu: Củng cố cho HS về cấu tạo của bài văn viết thư. | |
| - Nêu lại cấu tạo của bài văn viết thư? | - 1 HS trả lời. HS khác nhận xét, bổ sung. |
| - GV khen ngợi, động viên HS chuẩn bị và viết bài tốt. |  |
| - Dặn dò HS chuẩn bị bài: Góc sáng tạo “Dự án: Trái tim yêu thương”. | - HS nghe và nhận nhiệm vụ học tập. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**NÓI VÀ NGHE: TRAO ĐỔI: LÒNG NHÂN ÁI (1 tiết)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực đặc thù**

- Trình bày được ý kiến cá nhân về lòng nhân ái của nhân vật trong 1 câu chuyện đã học ở Bài 11 hoặc biểu hiện của lòng nhân ái trong đời sống.

- Biết lắng nghe, ghi chép và trao đổi ý kiến với các bạn về lòng nhân ái.

- Biết xúc động trước tình cảm và các hoạt động thể hiện lòng nhân ái. Biết mạnh dạn bày tỏ ý kiến, cảm xúc cá nhân về lòng nhân ái.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: biết trao đổi cùng các bạn, chủ động, tự nhiên, tự tin; biết cách lắng nghe, ghi chép.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái: yêu quý, trân trọng những người có tấm lòng nhân ái; đồng cảm với những người có hoàn cảnh khó khăn, thiệt thòi…

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động (5 phút)**  \* Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, phấn khởi trước giờ học. | |
| - GV tổ chức trò chơi “Phóng viên nhí”  + Bạn đã từng giúp đỡ ai? Hãy nói 1 – 2 câu về tình huống đó.  + Khi giúp đỡ được ai đó, bạn cảm thấy như thế nào?  + Kể tên bộ phim, câu chuyện bạn đã xem đã đọc về lòng nhân ái?  - GV nhận xét, giới thiệu bài mới: Trong tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng trao đổi: Thế nào là lòng nhân ái? Trong cuộc sống, lòng nhân ái được biểu hiện cụ thể như thế nào? | TBVN đóng vai MC, đi phỏng vấn các bạn.  - HS trong lớp tham gia trả lời phỏng vấn.  - HS nghe, nhắc lại tên bài. |
| **2. Luyện tập, thực hành (25 phút)**  \* Mục tiêu:  - HS trình bày được ý kiến cá nhân về lòng nhân ái của nhân vật trong 1 câu chuyện đã học hoặc biểu hiện của lòng nhân ái trong đời sống.  - Biết lắng nghe, ghi chép và trao đổi ý kiến với các bạn về lòng nhân ái.  - Thể hiện tình cảm, cảm xúc cá nhân về lòng nhân ái và các hoạt động thể hiện lòng nhân ái. | |
| **\* Hoạt động 1: Chuẩn bị** | |
| - GV yêu cầu HS đọc 2 đề trong SGK.  + Em sẽ lựa chọn đề nào?  - GV chia lớp thành các nhóm (theo đề các em đã chọn). Yêu cầu HS trong mỗi nhóm đọc kĩ những gợi ý về nội dung trao đổi trong SGK tương ứng với đề mình chọn. | - 2 HS nối tiếp đọc 2 đề. Lớp chú ý theo dõi đọc thầm và nối tiếp nêu đề mình lựa chọn.  + HS trong mỗi nhóm đọc kĩ những gợi ý về nội dung trao đổi trong SGK tương ứng với đề mình chọn. |
| **\* Hoạt động 2: Trao đổi trong nhóm** | |
| - GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm mảnh ghép. HS dựa vào những gợi ý về nội dung trao đổi trong SGK để thực hiện.  \**Lưu ý*  + Đối với đề 1: GV tổ chức cho HS trình bày ý kiến về tính cách của các nhân vật trong một câu chuyện đã học ở Bài 11 (VD: Chi, má của Chi và những nhân vật khác trong truyện Món quà)*.*  + Đối với đề 2: GV tổ chức cho HS trình bày ý kiến cá nhân về biểu hiện của lòng nhân ái trong học tập và đời sống.  - GV hướng dẫn HS đọc những gợi ý về nội dung trao đổi trong SGK.  - HS thực hiện yêu cầu của 2 đề theo nhóm (sử dụng KT mảnh ghép)  - GV theo dõi, giúp đỡ HS trao đổi; tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá bài nói của nhau. | - HS hoạt động theo nhóm mảnh ghép:  **\* Đề 1:**  V1: Thảo luận nhóm chuyên sâu trao đổi về từng nhân vật trong câu chuyện *Món quà*  V2: Làm việc theo N mảnh ghép: Trao đổi về tất cả các nhân vật  V3: Chia sẻ trước lớp: TBHT điều hành các bạn chia sẻ. Lớp chú ý nghe bạn trình bày, ghi chép và chuẩn bị CH, sau đó đặt CH giao lưu với bạn, nêu cảm nghĩ về bài trình bày của bạn.  **\* Đề 2:**  V1: Thảo luận nhóm chuyên sâu trao đổi về tình huống thể hiện cách ứng xử nhân ái và TH thể hiện cách ứng xử không nhân ái.  V2: Làm việc theo N mảnh ghép: Trao đổi về cả hai loại tình huống;  V3: Chia sẻ trước lớp: TBHT điều hành các bạn chia sẻ. Lớp chú ý nghe bạn trình bày, ghi chép và chuẩn bị CH, sau đó đặt CH giao lưu với bạn, nêu cảm nghĩ về bài trình bày của bạn. |
| **\* Hoạt động 3: Trao đổi trước lớp** | |
| - GV mời đại diện các nhóm trình bày ý kiến của mình trước lớp. GV hướng dẫn HS trình bày nội dung đã chuẩn bị theo các hình thức đa dạng (tranh ảnh, sơ đồ); ghi chép và trả lời câu hỏi của các bạn trong lớp.  - GV nhắc nhở các HS khác (trong vai người nghe) chú ý nghe bạn trình bày, ghi chép và chuẩn bị câu hỏi, sau đó đặt câu hỏi giao lưu với bạn, nêu cảm nghĩ về bài trình bày của bạn.  - GV nhận xét, khen ngợi và bổ sung thêm ý kiến (nếu cần). | - HS khác lắng nghe để cùng sửa lỗi, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng**  \* Mục tiêu:  - Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  - HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. | |
| - Hỏi: Qua tiết học hôm nay, em đã biết thêm điều gì? Và em đã làm được những gì?  - GV nhắc HS những điều cần lưu khi trao đổi ý kiến với bạn bè, cô giáo, người thân.  - GV nhận xét tiết học và hướng dẫn HS chuẩn bị cho bài sau. | - HS nối tiếp chia sẻ.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI ĐỌC 4: CON SÓNG LAN XA (1 tiết)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần dễ lẫn. Ngắt nghỉ hơi đúng, tốc độ đọc khoảng 85-90 tiếng/ phút.

- Thể hiện giọng đọc phù hợp với tình huống truyện và cảm xúc của nhân vật.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của câu chuyện: *Nói về tình yêu thiên nhiên và ý thức bảo vệ thiên nhiên*.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, chi tiết giàu cảm xúc.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: biết thảo luận nhóm cùng các bạn.

- Phát triển NL tự chủ và tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập; biết phân tích, lựa chọn và xử lí tình huống.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng lòng nhân ái (tình yêu thương, sự cảm thông, thấu hiểu giữa con người với môi trường và động vật); ý thức bảo vệ môi trường.

**II. Đồ dùng dạy họ**c

- Bài giảng powerpoint

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động (2 - 3 phút)**  \* Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, phấn khởi trước giờ học. | | |
| - GV mời TBHT lên điều hành phần ôn bài:  + Đọc 1 đoạn em thích trong bài “Những hạt gạo ân tình” và trả lời 1 câu hỏi trong bài.  - GV trình chiếu tranh SGK – tr.12 và hỏi: Tranh vẽ những ai? Họ đang làm gì?  - GV chốt ý và dẫn dắt vào bài mới. | - HS đọc và trả lời câu hỏi bài cũ.  - HS quan sát, phân tích tranh minh hoạ. | |
| **2. Khám phá**  \* Mục tiêu:  - Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần dễ lẫn. Ngắt nghỉ hơi đúng, đảm bảo tốc độ đọc.  - Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của câu chuyện: *Nói về tình yêu thiên nhiên và ý thức bảo vệ thiên nhiên*. | | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng** | | |
| - GV đọc mẫu toàn bài: Giọng đọc trầm ấm ở những đoạn tả cảnh đẹp buổi sáng ở hồ nước; thể hiện sự hồi hộp của nhân vật “cậu bé” khi bảo em gái im lặng để đàn vịt lại gần; giọng vui tươi hồn nhiên của bé gái khi phát hiện đàn vịt trời về hồ và niềm vui vỡ oà khi bé có hành động báo nguy cho đàn vịt.  - GV chia bài thành 3 đoạn:  + Đoạn 1: từ đầu đến ... nơi người ở  + Đoạn 2: tiếp đến ... À, nhớ ra rồi!  + Đoạn 3: còn lại  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó.  *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 4.  - Theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức thi đọc trước lớp.  - GV nhận xét các nhóm, khen nhóm (bạn) đọc tốt.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK *(phốc: từ gợi tả động tác nhanh, gọn, mạnh và đột ngột, thường là của chân).*  - Mời 1 HS năng khiếu đọc toàn bài. | | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó (nắng, rất là đẹp, hồ nước, chỉ một loáng, lăm lăm, sóng nước...)  - HS luyện đọc theo nhóm 4 (cá nhân - nhóm).  - 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.  - Lắng nghe.  - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ ngữ khác.VD: đương: đang; nhá: nhé  - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài. Lớp theo dõi, đọc thầm. |
| **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu** | | |
| - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 4 câu hỏi trong SGK.  *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Xong, GV mời 1 bạn lên điều hành các bạn trình bày, báo cáo kết quả.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi động viên HS các nhóm và bổ sung (nếu có).  + Tìm những hình ảnh miêu tả vẻ đẹp và sự yên bình trên hồ nước?  + Hai anh em đều muốn giữ yên lặng cho đàn vịt bơi vào gần bờ nhưng mục đích khác nhau như thế nào?  + Hãy tưởng tượng cậu bé sẽ nghĩ gì, làm gì sau những lời nói và hành động của em gái?  ⭢ Liên hệ GD BVMT: Cần yêu thiên nhiên, có ý thức và hành động bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên.  + Câu chuyện giúp em hiểu thêm điều gì về lòng nhân ái?  - GV hỏi thêm: Qua bài đọc, em hiểu nội dung câu chuyện muốn nói về điều gì?  - GV nhận xét, chốt lại: Tình yêu dành cho thiên nhiên, ý thức bảo vệ môi trường và vật nuôi cũng là biểu hiện của lòng nhân ái. | - 4 HS đọc tiếp nối 4 câu hỏi; các HS khác theo dõi, đọc thầm theo.  - HS nghe và làm việc theo N mảnh ghép:  V1: Cá nhân đọc thầm trong SGK theo và trả lời câu hỏi của nhóm mình.  V2: Thảo luận nhóm chuyên sâu  V3: Làm việc theo N mảnh ghép  V4: Chia sẻ trước lớp: 1 HS lên điều hành các bạn chia sẻ. Lớp theo dõi, nhận xét và bổ sung.  - Theo dõi  + Sáng sớm, đàn vịt trời đã đi ăn đêm đã bay về bập bềnh trên mặt nước; nắng bắt đầu lên, sương mù tan dần, đã nhìn rõ đàn vịt đang bơi lại; mặt hồ lăn tăn gợn nước, óng ánh màu nắng; những cơn gió lạnh nhẹ nhàng đưa sóng đánh vào bờ; đàn vịt nhởn nhơ trôi.  + Cậu anh muốn … để bắn dễ trúng đích; cô em muốn … để được ngắm nhìn đàn vịt trời rõ hơn.  + Cậu bé sẽ ân hận/ xấu hổ về việc làm của mình.  + Lòng nhân ái không chỉ là tình yêu thương con người mà còn là tình yêu thiên nhiên, yêu các loài vật và ý thức, hành động cụ thể để bảo vệ chúng.  - HS suy nghĩ, trả lời theo ý hiểu.  - Lắng nghe, trình bày lại. | |
| **3. Luyện tập, thực hành: Đọc nâng cao**  \* Mục tiêu:  - HS thể hiện giọng đọc phù hợp với tình huống truyện và cảm xúc của nhân vật. Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, chi tiết giàu cảm xúc. | | |
| - GV mời 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.  - Hướng dẫn HS đọc phân vai phù hợp với tình huống truyện, cảm xúc, tính cách của nhân vật anh và em:  + Cảm giác yên bình trước cảnh đẹp thiên nhiên  + Niềm vui khi làm được việc tốt, góp phần bảo vệ môi trường, loài vật  VD: Cô bé **thầm thì**:  - Chúng ta **không được** nói to, để đàn vịt vào sát tận bờ thì **thích lắm**!  - Nói **khe khẽ** **chứ**!  - Tổ chức cho HS luyện đọc phân vai theo nhóm 3.  - Tổ chức cho HS thi đọc phân vai giữa các nhóm trước lớp  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi  - HS nghe, đánh dấu các từ ngữ cần nhấn giọng.  - HS luyện đọc phân vai theo N3 (người dẫn chuyện, cậu anh, cô em).  - 2 - 3 nhóm HS thi đọc phân vai trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét nhóm (bạn) đọc và bình chọn nhóm (bạn) đọc tốt nhất. | |
| **4. Vận dụng**  \* Mục tiêu:  - HS nêu lại được nội dung, ý nghĩa của bài đọc.  - Liên hệ với thực tế cuộc sống. | | |
| - Nêu nội dung bài đọc?  - Qua bài học, em biết thêm điều gì?  - Em đã làm gì để góp phần bảo vệ các loài vật nuôi, bảo vệ môi trường?  - Dặn dò HS đọc lại bài và chuẩn bị bài sau: *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*. | - 1 HS nhắc lại.  - Lòng nhân ái có ở mọi người, không chỉ giữa con người mà còn là tình cảm với thiên nhiên, động vật.  - HS tự liên hệ và nêu ý kiến.  - Lớp nghe và thực hiện nhiệm vụ học tập. | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Luyện từ và câu**

**VỊ NGỮ**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực đặc thù**

- Hiểu được ý nghĩa và đặc điểm của vị ngữ.

- Xác định được vị ngữ trong câu cho trước.

- Đặt được câu theo yêu cầu, tìm được vị ngữ trong câu đã đặt.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL tự chủ và tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập

- Phát triển NL sáng tạo: biết vận dụng những điều đã học để đặt câu đúng cấu tạo và có ý nghĩa.

**3. Phẩm chất**

- Rèn luyện tính chăm chỉ, cẩn thận khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Bài giảng điện tử powerpoint.

- Các thẻ từ phần Nhận xét.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  \* Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, phấn khởi trước giờ học.  - Giúp HS ôn tập kiến thức đã học về chủ ngữ | |
| - Trò chơi “Ô cửa bí mật”: HS chọn ô cửa, mỗi ô cửa chứa 1 câu và HS phải tìm, nêu chủ ngữ của câu văn đó.  a) Mấy hôm nay, Chi đang rất bối rối.  b) Rai – ân là một cậu bé người Ca - na - đa.  c) Cô bé chạy thoắt về nhà gọi anh.  - GV nhận xét, khen ngợi HS trả lời tốt.  - GV củng cố lại kiến thức đã học về chủ ngữ, dẫn dắt giới thiệu bài: Trong tiết học hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu về vị ngữ: Vị ngữ là gì? Vị ngữ dùng để làm gì? | - HS tham gia trò chơi  + Chủ ngữ là Chi  + Chủ ngữ là Rai – ân  + Chủ ngữ là Cô bé. |
| **2. Khám phá: Phần Nhận xét**  \* Mục tiêu:  - HS hiểu được ý nghĩa của vị ngữ và nêu được các dấu hiệu nhận biết vị ngữ. | |
| **a/ Tìm hiểu ý nghĩa của vị ngữ (BT1)** | |
| - Gọi 1 HS đọc BT1 (tr. 13).  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để TLCH: Bộ phận in đậm trong mỗi câu sau được dùng để làm gì?  - GV gọi 3 nhóm báo cáo.  - Mời 1 HS lên bảng gắn các thẻ từ ngữ đã chuẩn bị để nêu đúng tác dụng của bộ phận in đậm trong từng câu:  + Mấy hôm nay, Chi ***đang rất bối rối***.  + Rai – ân ***là một cậu bé người Ca - na - đa.***  + Cô bé ***chạy thoăn thoắt về nhà gọi anh***.  - GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng. | - Cả lớp đọc thầm theo.  - HS thực hành nhóm.  - 3 nhóm hỏi – đáp báo cáo kết quả thảo luận.  + Miêu tả đặc điểm, trạng thái của sự vật được nêu ở chủ ngữ.  + Giới thiệu, nhận xét về sự vật được nêu ở chủ ngữ.  + Kể hoạt động của sự vật được nêu ở chủ ngữ. |
| **b/ Tìm hiểu dấu hiệu nhận biết vị ngữ (BT2)** | |
| - Mời 1 HS đọc và xác định yêu cầu BT2.  - GV cho HS làm VBT, trả lời câu hỏi: Mỗi bộ phận in đậm trả lời cho câu hỏi nào?  - Gọi HS nêu ý kiến trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng:  a) Bộ phận in đậm TLCH Thế nào?  b) Bộ phận in đậm TLCH Là ai?  c) Bộ phận in đậm TLCH Làm gì?  ⭢ GV chốt: Bộ phận in đậm trong các câu trên là vị ngữ của câu.  ? Vị ngữ dùng để làm gì?  ? Vị ngữ trả lời cho câu hỏi nào?  - Gọi HS đọc mục II. Bài học. | - 1 HS thực hiện, cả lớp cùng theo dõi.  - HS làm bài cá nhân.  - 3 - 4 HS phát biểu. HS khác nhận xét.  - HS nhắc lại, rút ra Bài học (SGK - tr.14).  - Lớp đọc thầm theo |
| **3. Luyện tập, thực hành:**  \* Mục tiêu:  - HS xác định đúng vị ngữ của các câu văn cho trước.  - HS viết được câu văn theo chủ đề về lòng nhân ái, xác định được vị ngữ trong câu. | |
| **Bài 1**:  - Gọi HS đọc, xác định yêu cầu của bài.  - Áp dụng KT khăn trải bàn, cho HS làm bài theo nhóm 4  - Gọi 3 nhóm báo cáo. Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  ? Bộ phận VN trong mỗi câu trên trả lời cho câu hỏi nào?  ? Em có nhận xét gì về cấu tạo của vị ngữ trong từng câu?  \* Mở rộng: Em có nhận xét gì về hành động, việc làm của anh thanh niên?  ⭢ Đó là 1 biểu hiện của lòng nhân ái.  - Củng cố về cách tìm bộ phận vị ngữ trong câu cho trước và cấu tạo của vị ngữ. | - 1 HS thực hiện.  + Chàng trai *lên xe buýt và ngồi cạnh bà cụ đi chân đất*.  + Cậu *nhìn từ chân bà cụ sang chân mình*.  + Đôi giày của cậu mới tinh.  + Cậu *đã tiết kiệm tiền tiêu vặt khá lâu mới mua được*.  + Nhưng rồi cậu *cúi xuống, cởi giày và ngồi xuống sàn xe*.  + Cậu *nhấc bàn chân lạnh cóng của bà cụ lên, xỏ tất và giày vào chân bà*.  + Bà cụ *sững người, khẽ nói lời cảm ơn*.  - HS nối tiếp trả lời.  - VN trong câu có thể là 1 từ (mới tinh) hoặc là 1 cụm từ (nhìn từ chân bà cụ sang chân mình) hoặc 2 cụm từ nối với nhau (lên xe buýt và ngồi cạnh bà cụ đi chân đất).  - Đó là một hành động đẹp, thể hiện tình yêu thương, chia sẻ với người kém may mắn hơn mình. |
| **Bài 2:**  - Bài tập yêu cầu gì?  - GV hướng dẫn: Em hãy vận dụng kiến thức về lòng nhân ái qua các bài đọc và tiết Trao đổi ở Bài 11 để đặt câu.  - Cho HS làm bài vào VBT: viết câu, gạch dưới vị ngữ của câu vừa đặt.  - Gọi HS trình bày bài làm của mình.  - Yêu cầu HS nhận xét, sửa lỗi giúp bạn.  - GV nhận xét, sửa lỗi câu (nếu có) và tuyên dương HS làm bài nhanh, viết câu hay. | - 1 HS đọc đề bài  - HS xác định: Đặt câu nói về lòng nhân ái; xác định vị ngữ của câu đó.  - HS làm bài cá nhân. 3 em lên bảng.  + Nhận xét, chữa bài trên bảng lớp.  - 5 HS đọc bài. |
| **3. Vận dụng** | |
| - Qua tiết học hôm nay, em đã học được những điều gì? Hãy sử dụng sơ đồ tư duy để trình bày.  - GV chiếu sơ đồ tư duy đã chuẩn bị để tổng kết bài học.  - Nhận xét về tiết học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | - HS vẽ nhanh sơ đồ tư duy để tổng kết bài học  + Ý nghĩa của vị ngữ  + Dấu hiệu nhận biết của vị ngữ  + Cấu tạo của bộ phận vị ngữ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Góc sáng tạo**

**DỰ ÁN “TRÁI TIM YÊU THƯƠNG”**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực đặc thù**

- HS biết lập dự án từ thiện theo gợi ý bằng ngôn ngữ và hình ảnh.

- Dự án được viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Có thể dán hình, vẽ, tô màu, trang trí cho dự án.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL tự chủ: viết được dự án từ thiện rõ ràng, mạch lạc, phù hợp với lứa tuổi, phù hợp với thực tế cuộc sống.

- Phát triển NL hợp tác: biết hình dung công việc phải làm, biết phân công công việc tạo sự gắn kết và huy động được đóng góp của các bạn trong nhóm, trong lớp.

- Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng những điều đã học để xây dựng và triển khai dự án.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái: tình yêu thương, sự cảm thông, chia sẻ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giấy khổ lớn, bút dạ, bút màu, tranh, ảnh sưu tầm, keo dán…

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  \* Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, phấn khởi trước giờ học. | |
| - GV cho HS xem video “Câu chuyện của yêu thương” (<https://vtv.vn/video/qua-tang-cuoc-song-cau-chuyen-cua-yeu-thuong-201813.htm>)  - GV dẫn dắt giới thiệu bài. | - HS theo dõi video, có thể tóm tắt nhanh nội dung câu chuyện.  - HS nghe, ghi bài. |
| **2. Luyện tập thực hành**  \* Mục tiêu:  - HS hiểu được thế nào là tình yêu thương, các biểu hiện khác nhau của tình yêu thương và sức mạnh của tình yêu thương.  - HS lập được dự án từ thiện thể hiện tình yêu thương của mình, phù hợp với lứa tuổi và điều kiện. | |
| **\* Hoạt động 1: Lập dự án từ thiện (BT1)** | |
| - GV mời 2 HS đọc nối tiếp yêu cầu của bài.  - GV chia HS về các tổ, dựa vào nội dung SGK để trao đổi, thảo luận về dự án từ thiện | - Cả lớp đọc thầm theo. |
| **2.1. Thảo luận về dự án**  (1) Tên dự án là gì?  (2) Dự án nhằm giúp đỡ ai?  (3) Để triển khai dự án, cần làm những gì?  (4) Thời gian thực hiện dự án? | - Tên dự án: Trái tim yêu thương  - Dự án nhằm giúp đỡ các bạn nhỏ đang gặp hoàn cảnh khó khăn vùng cao.  - Cần quyên góp SGK, vở viết, đồ dùng học tập gửi tặng các bạn  - Từ tháng 4 đến tháng 5 năm 2024. |
| **2.2. Viết dự án**  - GV theo dõi, giúp đỡ HS. | - Các nhóm phân công mỗi thành viên viết 1 phần của dự án.  - HS làm việc cá nhân: Viết nội dung được phân công vào phiếu.  - Thảo luận nhóm: Các thành viên trao đổi về sản phẩm mình đã viêt; cả nhóm bổ sung, góp ý và ghép lại thành dự án hoàn chỉnh. |
| **\* Hoạt động 2: Giới thiệu, bình chọn dự án (BT2)** | |
| - GV mời một số HS đại diện nhóm giới thiệu dự án của mình.  - GV và các HS của lớp nhận xét, bình chọn dự án có ý nghĩa thiết thực, có nội dung phù hợp.  - GV khen ngợi, tuyên dương HS tích cực. | - HS gắn phiếu dự án của nhóm lên bảng và trình bày ý tưởng.  - HS gắn sản phẩm lên Góc sáng tạo của tổ/lớp. |
| **3. Vận dụng** | |
| - Thông qua dự án này, em và các bạn trong nhóm muốn gửi gắm thông điệp gì?  - GV nhận xét, tuyên dương HS/ nhóm HS hoạt động hiệu quả, có ý tưởng sáng tạo.  - Khuyến khích HS triển khai dự án theo kế hoạch đã đề ra, ghi lại những kết quả đạt được và báo cáo trước lớp. | - HS thể hiện thông điệp qua dự án của nhóm.  - HS tiếp tục hoàn thiện dự án đã lập. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**

**Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com**

**https://www.facebook.com/groups/vnteach/**

**https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/**